

Bản án số: /2021/HS-ST
Ngày: 19-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Xuân Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bá Duy Phương

Ông Nguyễn Kiên Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2021/HSST-QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN HỒNG N, sinh ngày 01-01-1987 tại Bình Định; trú tại: Thôn Vạn Trung, xã T, huyện, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; con ông Nguyễn S (chết) và bà Đoàn Thị T; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Ngày 08-8-2006, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, được tha tù vào ngày 21-10-2008, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 335.650 đồng và thực hiện bồi thường dân sự số tiền 6.713.000 đồng ;

- Ngày 26-4/2012, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, được tha tù vào ngày 25-9-2015. Theo Giấy chứng nhận chấp hành án phạt tù số 1552 ngày 25-9-2015 của Trại giam Thanh Hòa thể hiện khi chấp hành xong án phạt tù thì bị cáo chưa đóng án phí hình sự 200.000 đồng, án phí dân sự 5.664.500 đồng, bồi thường dân sự 113.290.000 đồng. Tại Công văn số 239/CCTHADS ngày 26-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An trả lời không tìm thấy hồ sơ thi hành án đối với Nguyễn Hồng Nam ;

- Ngày 13-7-2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”; bị tạm giam theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (bản án số 273/HSST ngày 23-7-2019). (Có mặt).

Bị hại: Công ty Cổ phần Éch Ông

Địa chỉ: 290/23 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu (Phường 8 cũ), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đặng Thị Ngọc Trang – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: 43/80 Cộng Hòa, Phường 4, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 07-02-2018, tổ tuần tra Công an Phường 8, Quận 3 phát hiện cửa sổ lầu 1 của Công ty cổ phần Éch Ông tại số 290/23 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu (Phường 8 cũ), Quận 3 bị cạy mở, nghi ngờ bị trộm cắp nên tổ tuần tra thông báo cho chị Đinh Thị Ngọc Hương (kế toán của Công ty cổ phần Éch Ông) cùng với các chị Đặng Thị Ngọc Trang (Chủ tịch Hội đồng quản trị) và Lê Thị Thuý (nhân viên tạp vụ) đến kiểm tra thì phát hiện két sắt đựng tiền để tại phòng làm việc đối diện cầu thang lầu 1 bị cạy mở, lấy số tiền 200.000.000 đồng.

Ngày 07-02-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 phối hợp với Công an Phường 8, Quận 3 tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ được 01 dấu vân tay tại tay nắm bên ngoài của ổ khoá cửa ra vào phòng làm việc đối diện cầu thang lầu 01 và 02 dấu vân tay trên bìa hồ sơ bằng nhựa bị lục soát từ bên trong két sắt đổ ra sàn nhà tại phòng làm việc của lầu 01. Đồng thời, qua trích xuất hình ảnh camera tại số 290/23 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu (Phường 8 cũ), Quận 3 thu giữ được hình ảnh đối tượng nam thanh niên đội nón bảo hiểm, đeo khẩu trang, đi vào Công ty Éch Ông vào ngày 07-02-2018.

Ngày 09-02-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đề nghị Phòng Hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công an Thành phố Hồ Chí Minh tra cứu dấu vân tay thu giữ được. Ngày 22-3-2018, Phòng Hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát - Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 118/PC53-TT trả lời: Dấu vân tay thu được từ tay nắm bên ngoài của ổ khoá cửa ra vào phòng làm việc đối diện cầu thang lầu 01, đồng nhất với đường vân ngón cái bàn tay trái của đối tượng Nguyễn Hồng Nam.

Tại bản Kết luận giám định số 943/KLGD-TT ngày 18-7-2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Dấu vân tay thu được từ tay nắm (mặt bên ngoài) của ổ khoá cửa ra vào phòng làm việc đối diện cầu thang lầu 01, đồng nhất với đường vân ngón cái bàn tay trái của vân tay trên tờ khai chứng minh nhân dân, danh chỉ bản số 215026864 của Nguyễn Hồng N do phòng Quản lý hành chính Công an tỉnh Bình Định cung cấp.

Tại bản Kết luận giám định số 902/KLGD-TT ngày 27-5-2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Dấu vân tay thu được từ tay nắm bên ngoài của ổ khoá cửa ra vào phòng làm việc đối diện cầu thang lầu 01, nhà số 290/23

Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu (Phường 8 cũ), Quận 3 trùng với dấu vân tay ngón cái bàn tay trái trên danh chỉ bản tên Nguyễn Hồng N lập ngày 22-3-2019, tại Trại tạm giam Chí Hoà - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với 02 dấu vết đường vân để lại hiện trường thu trên bìa hồ sơ bằng nhựa bị lục soát từ bên trong kết sắt đổ ra sàn nhà tại phòng làm việc lầu 1 thì có 01 dấu vết đường vân không phải dấu vân tay của cùng một người (không phải của N) và 01 dấu vết đường vân mờ nhòe không đủ cơ sở để kết luận.

Trên cơ sở kết quả điều tra, truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Hồng N về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, ban đầu Nguyễn Hồng N không thừa nhận hành vi phạm tội, khai không quen biết với ai cũng như chưa từng đến nhà số 290/23 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu (Phường 8 cũ), Quận 3; nhưng qua quá trình đấu tranh N thừa nhận vào ngày 07-2-2018, khi đang đi lang thang khu vực chùa Vĩnh Nghiêm, tìm tài sản sở hữu để trộm cắp thì thấy lầu 1 nhà số 290/23 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu (Phường 8 cũ), Quận 3 mở cửa nên N leo tường rào vào bên trong và trộm được số tiền 30.000.000 đồng tại lầu 1, sau đó bỏ trốn về huyện Hóc Môn và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra được biết N còn để lại dấu vân tay tại nhiều hiện trường các vụ trộm cắp xảy ra ngày 18-01-2017 tại số 150/4 Nguyễn Thái Bình, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An; vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 28-01-2017 tại số 73 Cử Luyện, Phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An và vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 18-01-2018 tại số 158/17 Nguyễn Văn Đậu, Phường 7, quận Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần Éch Ông tại số 290/23 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3 thì N cùng đồng phạm thực hiện hành vi “Cướp tài sản” xảy ra ngày 17-7-2018 tại trước nhà số 4A/4/1 đường D1, Phường 25, quận Bình Thạnh, đã được các cơ quan tổ tụng Thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố, xét xử.

Về phía Công ty Cổ phần Éch Ông- đại diện theo pháp luật là bà Đặng Thị Ngọc Trang vẫn trình báo phía Công ty bị trộm số tiền khoảng 200.000.000 đồng nhưng không cung cấp được các giấy tờ, hóa đơn liên quan đến số tiền nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-HS ngày 29-3-2021 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Nam từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Tổng hợp hình phạt tù của bản án này với hình phạt tù của bản án số 273/HSST ngày 23-7-2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Về hậu quả của vụ án: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Cổ phần Éch Ông số tiền 30.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hồng N đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bản Kết luận giám định số 943/KLGĐ-TT ngày 18-7-2018 và số 902/KLGĐ-TT ngày 27-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ ngày 07-02-2018, khi đang đi lang thang khu vực gần chùa Vĩnh Nghiêm tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, phát hiện thấy lầu 1 nhà số 290/23 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu (Phường 8 cũ), Quận 3 mở cửa nên N leo tường rào vào bên trong và lấy trộm số tiền 30.000.000 đồng, là đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” trong trường hợp qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Nguyễn Hồng N đã từng bị xử lý hình sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, do vậy bị cáo hoàn toàn biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái sẽ bị xã hội lên án, pháp luật trừng trị; nhưng do động cơ tham lam và muốn có tiền để tiêu xài lười lao động nên đã cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương, do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Xét bị cáo hiện nay đang chấp hành hình phạt tù của bản án số 273/2019/HSST ngày 23-7-2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; do vậy áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án.

[5] Tuy nhiên cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ thật sự ăn năn hối cải; do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hậu quả của vụ án: Theo chị Trang đại diện cho Công ty Cổ phần Éch Ông, trình bày đã bị lấy trộm số tiền là khoảng 200.000.000 đồng, tuy nhiên quá trình điều tra phía Công ty đã không cung cấp được hóa đơn, chứng từ cũng như xác định chính xác thực tế số tiền đã bị mất do đó không có cơ sở để chấp nhận; phía bị cáo khai nhận đã lấy trộm số tiền là 30.000.000 đồng, do vậy buộc bị cáo bồi thường cho Công ty số tiền này là có căn cứ.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 USB màu xanh nhãn hiệu Sandisk được lưu theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Nam đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt tù của bản án này với hình phạt tù của bản án số 273/2019/HSST ngày 23-7-2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 17 tháng 7 năm 2018.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; buộc bị cáo Nguyễn Hồng N có trách nhiệm bồi thường cho Công ty Cổ phần Ech Ông số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH3 ngày 25-11-2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA